

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SÂN KHẤU-ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
TÊN ĐƠN VỊ....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ
PHÒNG/KHOA.....

Tháng..... Năm.....

PHẦN I. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

TT	Tiêu chí chấm điểm	Điểm tối đa (%)	Kết quả đánh giá	
			Điểm do Lãnh đạo đơn vị đánh giá	Điểm do Hiệu trưởng đánh giá
(1)	(2)	(3)	(5)	(6)
I	TIÊU CHÍ CHUNG	30		
1	Kết quả xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tổ chức đảng; nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, đảng viên theo kế hoạch, chỉ tiêu được giao	5		
2	Năng lực lãnh đạo, quản lý của Lãnh đạo đơn vị; hiệu quả trong phối hợp công tác; xây dựng đoàn kết nội bộ	5		
3	Tập thể không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong đơn vị	5		
4	Kết quả thực hiện các nguyên tắc: Tổ chức và hoạt động; nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; việc chấp hành quy chế làm việc, nội quy, chế độ công tác; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện hiệu quả	5		
5	Việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Nhà trường, đơn vị; đơn vị hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phương pháp quản lý gắn với xây dựng văn hoá công vụ.	5		
6	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi,	5		

	tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.			
II	TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	70		
1	<i>Khối lượng công việc theo chức năng, nhiệm vụ của tập thể</i>	20		
1.1	Hoàn thành toàn bộ khối lượng công việc được phân công	20		
1.2	Hoàn thành 90-99% khối lượng công việc được phân công	17		
1.3	Hoàn thành 80-89% khối lượng công việc được phân công	15		
1.4	Hoàn thành dưới 60-79% khối lượng công việc được phân công	10		
1.5	Hoàn thành 50-59% khối lượng công việc được phân công	5		
1.6	Hoàn thành dưới 50% khối lượng công việc được phân công	0		
2	<i>Chất lượng nhiệm vụ được giao</i>	20		
2.1	Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao	20		
2.2	Hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao	17		
2.3	Hoàn thành tốt 70-99% công việc được giao	15		
2.4	Hoàn thành tốt 50-69% công việc được giao	10		
2.5	Hoàn thành tốt dưới 50% các công việc được giao	7		
2.6	Hoàn thành các nhiệm vụ được giao	5		
3	<i>Tiến độ hoàn thành nhiệm vụ được giao</i>	20		
3.1	Hoàn thành vượt tiến độ	20		
3.2	Hoàn thành đúng tiến độ	18		
3.3	Có nhiệm vụ chậm muộn nhưng không gây ảnh hưởng đến kết quả giải quyết công việc	13		
3.4	Có nhiệm vụ chậm muộn và gây ảnh hưởng đến kết quả giải quyết công việc	0		
4	<i>Chất lượng dịch vụ công, mức độ hài lòng của sinh viên, cá nhân</i>	10		
	Tổng	100		

PHẦN II: ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ

1. Đơn vị đánh giá:.....

2. Ban Giám hiệu đánh giá:.....

Ghi chú:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Từ 90 điểm đến 100 điểm

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Từ 70 điểm dưới 90 điểm

- Hoàn thành nhiệm vụ: Từ 50 điểm đến dưới 70 điểm

- Không hoàn thành nhiệm vụ: Từ 50 điểm trở xuống

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ ĐÁNH GIÁ CẤP CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SÂN KHẤU-ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
TÊN ĐƠN VỊ....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CÁ NHÂN

Tháng..... Năm.....

- Họ và tên:
- Chức vụ:
- Đơn vị công tác:

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
A	TIÊU CHÍ CHUNG		
I	Phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, văn hóa thực thi công vụ và ý thức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ	30	
1	<i>Chính trị tư tưởng</i>	10	
a	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.		
b	Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức.		
c	Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.		
d	Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.		
2	<i>Đạo đức, lối sống</i>	10	
a	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".		

b	Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.		
c	Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh.		
d	Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.		
3	<i>Tác phong, lề lối làm việc</i>	5	
a	Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ.		
b	Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.		
c	Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ.		
d	Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.		
4	<i>Ý thức tổ chức kỷ luật</i>	5	
a	Chấp hành sự phân công của tổ chức.		
b	Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.		
c	Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.		
d	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.		
II	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp và khả năng phối hợp với đồng nghiệp	30	
1	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm.	10	
2	Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao	10	

	thường xuyên, đột xuất.		
3	Tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.	5	
4	Thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp và khả năng phối hợp với đồng nghiệp.	5	
III	Năng lực đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong thực thi công vụ	40	
1	Có sản phẩm, giải pháp đột phá, sáng tạo đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.	10	
2	Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn.	10	
3	Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; chủ động nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể.	10	
4	Chủ động đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền, không né tránh; có tinh thần tiên phong trong thực hiện những nhiệm vụ mới.	10	
	Tổng cộng	100	
B	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ		
I	Đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	300	
1	Tiêu chí đánh giá về số lượng: Xác định bằng điểm tỷ lệ phần trăm (%) giữa số lượng sản phẩm hoàn thành với số lượng sản phẩm được giao trong kỳ theo dõi, đánh giá hằng tháng, hằng quý.	100	
2	Tiêu chí đánh giá về chất lượng: Xác định trên cơ sở mức độ phức tạp công việc (tính theo Mức độ từ 1-5, trong đó Mức 5 là cao nhất), khối lượng công việc (tính theo Mức độ từ 1-5, trong đó Mức 5 là khối lượng cao nhất) giữa số lượng sản phẩm hoàn thành với số lượng sản phẩm được giao trong kỳ theo dõi, đánh giá hằng tháng, hằng quý.	100	

3	Tiêu chí đánh giá về tiến độ: Xác định bằng điểm tỷ lệ phần trăm (%) giữa số lượng sản phẩm hoàn thành đạt tiến độ trở lên so với số lượng sản phẩm được giao trong kỳ theo dõi, đánh giá.	100	
II	Đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	600	
1	Nhiệm vụ được giao trực tiếp thực hiện	300	
a	Tiêu chí đánh giá về số lượng: Xác định bằng điểm tỷ lệ phần trăm (%) giữa số lượng sản phẩm hoàn thành với số lượng sản phẩm được giao trong kỳ theo dõi, đánh giá hằng tháng, hằng quý.	100	
b	Tiêu chí đánh giá về chất lượng: Xác định trên cơ sở mức độ phức tạp công việc (tính theo Mức độ từ 1-5, trong đó Mức 5 là cao nhất), khối lượng công việc (tính theo Mức độ từ 1-5, trong đó Mức 5 là khối lượng cao nhất) giữa số lượng sản phẩm hoàn thành với số lượng sản phẩm được giao trong kỳ theo dõi, đánh giá hằng tháng, hằng quý.	100	
c	Tiêu chí đánh giá về tiến độ: Xác định bằng điểm tỷ lệ phần trăm (%) giữa số lượng sản phẩm hoàn thành đạt tiến độ trở lên so với số lượng sản phẩm được giao trong kỳ theo dõi, đánh giá.	100	
2	Nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, giải quyết vướng mắc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ liên quan đến sản phẩm/công việc và viên chức trong đơn vị được giao phụ trách	300	
2.1	Kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc lĩnh vực được giao lãnh đạo, quản lý, phụ trách:	100	
a	Trường hợp 100% viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, phụ trách xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên thì được tính đạt điểm tỷ lệ bằng 100%.		
b	Trường hợp có viên chức thuộc quyền quản lý, phụ trách bị xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ thì được tính đạt điểm tỷ lệ bằng 50%.		
2.2	Khả năng tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ:	100	

a	Trường hợp đơn vị hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ theo kế hoạch đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, có sáng kiến hoặc giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả thì được tính đạt điểm tỷ lệ bằng 100%.		
b	Trường hợp trong kỳ đánh giá có tồn tại, hạn chế, chậm trễ kéo dài trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác được giao thì được tính đạt điểm tỷ lệ bằng 50%.		
2.3	Năng lực tập hợp, đoàn kết công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý:	100	
a	Trường hợp cơ quan, đơn vị duy trì được môi trường làm việc đoàn kết, phối hợp hiệu quả giữa các cá nhân, bộ phận thì được tính đạt điểm tỷ lệ bằng 100%.		
b	Trường hợp trong kỳ đánh giá không phát sinh phản ánh, khiếu nại, kiến nghị về mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ kéo dài thì được tính đạt điểm tỷ lệ bằng 50%.		

Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

KPI =

Trong đó: + a là KPI số lượng do viên chức tự chấm tại điểm 1, khoản I, phần B, phụ lục 02;

+ b là KPI chất lượng do viên chức tự chấm điểm tại điểm 2, khoản I, phần B, phụ lục 02;

+ c là KPI tiến độ do viên chức tự chấm điểm tại điểm 3, khoản I, phần B, phụ lục 02;

Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

KPI =

Trong đó: + a là KPI số lượng do viên chức tự chấm tại tiết a, điểm 1, khoản II, phần B, phụ lục 02;

+ b là KPI chất lượng do viên chức tự chấm điểm tại tiết b, điểm 1, khoản II, phần B, phụ lục 02;

+ c là KPI tiến độ do viên chức tự chấm điểm tại tiết c, điểm 1, khoản II, phần B, phụ lục 02;

+ d là KPI của điểm 2.1, khoản II, phần B, phụ lục 02;

+ đ là KPI của điểm 2.2, khoản II, phần B, phụ lục 02;

+ e là KPI của điểm 2.3, khoản II, phần B, phụ lục 02;

**Điểm xếp loại chất lượng viên chức = (Điểm theo tiêu chí chung x 0,3)+
(KPI x 0,7)**

Mẫu 03

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC

Năm.....

Họ và tên:

Chức danh nghề nghiệp:

Đơn vị công tác:

I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Chính trị tư tưởng:

.....
.....

2. Đạo đức, lối sống:

.....
.....

3. Tác phong, lề lối làm việc:

.....
.....

4. Ý thức tổ chức kỷ luật:

.....
.....

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (xác định rõ nội dung công việc thực hiện; tỷ lệ hoàn thành, chất lượng, tiến độ công việc):

.....
.....

6. Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp (đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp):

.....
.....

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

7. Kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách:

.....
.....

8. Năng lực lãnh đạo, quản lý:

.....
.....

9. Năng lực tập hợp, đoàn kết:

.....
.....

II. TỰ NHẬN XÉT, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Tự nhận xét ưu, khuyết điểm:

.....
.....

2. Tự xếp loại chất lượng:

.....
.....

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ;
không hoàn thành nhiệm vụ).

....., ngày....tháng....năm....

NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT

III. Ý KIẾN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CẤP PHÓ CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

.....
.....
.....
.....
.....
.....

....., ngày....tháng....năm....

NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC (Phần dành cho cấp có thẩm quyền đánh giá)

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm:

.....
.....
.....

2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:

.....
.....

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

....., ngày....tháng....năm....
NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 04

**ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC TRƯỜNG
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CHI ỦY
Đối với đảng viên là viên chức quản lý năm 20....

I. Sơ yếu lý lịch

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Quê quán:

Nơi cư trú:

Ngày vào Đảng:

Trình độ chuyên môn:

Trình độ lý luận:

Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay:

II. Nhận xét, đánh giá của cấp uỷ

- 1. Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; đoàn kết nội bộ**
- 2. Năng lực công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao**

**TM. CHI BỘ
BÍ THƯ**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ

Mẫu 05
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Hợp kiểm điểm; đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm....

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN

II. NỘI DUNG

1. Chủ trì cuộc nêu lý do cuộc họp (Căn cứ thông báo nào, nội dung chính...)

2. Nội dung chính

2.1. Kiểm điểm đơn vị

- Ghi nội dung kiểm điểm tập thể
- Ghi nội dung kiểm điểm lãnh đạo đơn vị

2.2. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể

Ghi cụ thể nội dung họp đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể vào biên bản

2.3. Đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân

Ghi cụ thể nội dung họp đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể vào biên bản

Cuộc họp kết thúc vào hồi.....ngày.....

Thư ký

Chủ trì